

Bản án số: 240/2026/HNGĐ-ST

Ngày 29/07/2026

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn La

2. Bà Ngô Thị Mai

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Quý Đôn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Bắc Ninh.

Đại viện viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Lương Bích Hảo - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 29/07/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 181/2026/TLST-HNGĐ ngày 19/03/2026 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/07/2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Phạm Văn Nhân; sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Quỳnh Sành, xã Nghĩa Phương, tỉnh Bắc Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt);

- *Bị đơn:* Chị Hà Thị Thêm; sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Quỳnh Sành, xã Nghĩa Phương, tỉnh Bắc Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo cùng những lời khai tiếp theo, nguyên đơn Anh Phạm Văn Nhân trình bày như sau:*

Ngày 02/12/2011 anh và chị Hà Thị Thêm kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (nay là xã Nghĩa Phương, tỉnh Bắc Ninh). Sau khi kết hôn anh chị có cuộc sống hòa thuận trong một thời gian đến năm 2016, giữa hai vợ chồng anh chị nảy sinh nhiều mâu thuẫn, cãi vã, chủ yếu những mâu thuẫn liên quan đến lối sống, suy nghĩ. Năm 2024, kể từ khi anh đi nước ngoài thì vợ chồng sống ly thân, không quan tâm, không liên lạc gì với nhau đến nay. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm xây dựng hạnh phúc gia đình, quan điểm làm ăn, công việc và cách nhìn nhận cuộc sống của hai bên không phù hợp với nhau. Mặc dù anh chị và hai bên gia đình đã rất nhiều lần cố gắng để hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng, con cái. Thậm chí, gia

đình hai bên đã nhiều lần can thiệp giúp vợ chồng hàn gắn cuộc hôn nhân nhưng anh thấy cuộc hôn nhân này không thể cứu vãn được nữa.

Nay anh xác định tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài được nữa, mỗi người có một cuộc sống riêng, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đề nghị Tòa án xem xét giải quyết ly hôn với chị Hà Thị Thêm.

Về con chung: Anh và Chị Hà Thị Thêm trong thời gian chung sống có 02 con chung là cháu Cháu Phạm Hà Gia Khánh, sinh ngày 12/01/2013 và Cháu Phạm Hà Gia Phong, sinh ngày 21/01/2015. Hiện nay các cháu đang ở cùng với mẹ là chị Hà Thị Thêm. Khi ly hôn, anh đề nghị Tòa án tiếp tục giao các cháu cho chị Hà Thị Thêm nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh không có tranh chấp gì về con chung với chị Thêm.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Anh xác định vợ chồng không có vướng mắc nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại văn bản trình bày ý kiến, tài liệu kèm theo cùng những lời khai tiếp theo, bị đơn Chị Hà Thị Thêm trình bày như sau:*

Ngày 02/12/2011 chị và anh Phạm Văn Nhân kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (nay là xã Nghĩa Phương, tỉnh Bắc Ninh). Sau khi kết hôn anh chị có cuộc sống hòa thuận trong một thời gian đến năm 2016, giữa hai vợ chồng anh chị nảy sinh nhiều mâu thuẫn, cãi vã, chủ yếu những mâu thuẫn liên quan đến lối sống, suy nghĩ. Năm 2024, kể từ khi anh Nhân đi nước ngoài thì vợ chồng sống ly thân, không quan tâm, không liên lạc gì với nhau đến nay. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm xây dựng hạnh phúc gia đình, quan điểm làm ăn, công việc và cách nhìn nhận cuộc sống của hai bên không phù hợp với nhau. Mặc dù anh chị và hai bên gia đình đã rất nhiều lần cố gắng để hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng, con cái. Thậm chí, gia đình hai bên đã nhiều lần can thiệp giúp vợ chồng hàn gắn cuộc hôn nhân nhưng anh thấy cuộc hôn nhân này không thể cứu vãn được nữa.

Nay anh Phạm Văn Nhân nộp đơn xin ly hôn chị đồng ý ly hôn với anh Phạm Văn Nhân. Nên chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết ly hôn với anh Phạm Văn Nhân.

Về con chung: Chị và anh Phạm Văn Nhân trong thời gian chung sống có 02 con chung là cháu Phạm Hà Gia Khánh, sinh ngày 12/01/2013 và cháu Phạm Hà Gia Phong, sinh ngày 21/01/2015. Hiện nay các cháu đang ở cùng với chị. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án tiếp tục giao các cháu cho chị nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Chị xác định vợ chồng không có vướng mắc nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại đơn trình bày ý kiến của cháu Phạm Hà Gia Khánh là con đẻ của anh Phạm Văn Nhân và chị Hà Thị Thêm, Tòa án được cung cấp thông tin như sau:*

Cháu là Phạm Hà Gia Khánh hiện đang sinh sống tại Thôn Quỳnh Sành, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh. Cháu là con của bố Phạm Văn Nhân và mẹ Hà Thị Thêm. Cháu xin trình bày nguyện vọng của cháu như sau: Cháu được biết bố mẹ cháu có quyết định ly hôn, cháu có nguyện vọng được sống với mẹ.

** Tại đơn trình bày ý kiến của cháu Phạm Hà Gia Phong là con đẻ của anh Phạm Văn Nhân và chị Hà Thị Thêm, Tòa án được cung cấp thông tin như sau:*

Cháu là Phạm Hà Gia Phong hiện đang sinh sống tại Thôn Quỳnh Sành, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc. Cháu là con của bố Phạm Văn Nhân và mẹ Hà Thị Thêm. Cháu xin trình bày nguyện vọng của cháu như sau: Cháu được biết bố mẹ cháu có quyết định ly hôn, cháu có nguyện vọng được sống với mẹ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nhân, chị Thêm cùng có đơn xin vắng mặt nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về toàn bộ nội dung vụ án.

Tại phiên tòa nguyên đơn Anh Phạm Văn Nhân có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ý kiến của mình. Bị đơn Chị Hà Thị Thêm có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:* Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn chưa chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 476 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Anh Phạm Văn Nhân được ly hôn chị Hà Thị Thêm.

- Về con chung: Giao cho chị Hà Thị Thêm tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung là Phạm Hà Gia Khánh, sinh ngày 12/01/2013 và Phạm Hà Gia Phong, sinh ngày 21/01/2015

Về cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Sau khi ly hôn anh Nhân có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị thực hiện quyền này.

Anh Nhân và chị Thêm có quyền làm đơn đề nghị giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Phạm Văn Nhân và chị Hà Thị Thêm không đề nghị giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Phạm Văn Nhân và chị Hà Thị Thêm không đề nghị giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Đơn khởi kiện của Anh Phạm Văn Nhân cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp Hôn nhân và Gia đình. Bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn xã Nghĩa Phương, tỉnh Bắc Ninh. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh đã thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự đã quy định. Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Nhân và chị Hà Thị Thêm đăng ký kết hôn ngày 02/12/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (nay là xã Nghĩa Phương, tỉnh Bắc Ninh). Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do đó quan hệ hôn nhân giữa anh Nhân và chị Thêm là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân, HĐXX xét thấy: Lời khai của anh Nhân phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định vợ chồng chị anh có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị anh bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không còn yêu thương nhau nữa. Hiện tại vợ chồng sống ly thân không quan tâm, chăm sóc gì cho nhau. Như vậy HĐXX xác định anh Nhân và chị Thêm trong thời gian chung sống vợ chồng không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ với nhau, không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ cùng nhau chia sẻ mọi việc bảo vệ hạnh phúc gia đình. Anh chị xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân đến nay không ai quan tâm qua lại, chăm sóc gì cho ai. HĐXX thấy, mâu thuẫn giữa anh chị đã căng thẳng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần giải quyết cho anh Nhân được ly hôn chị Thêm như vậy là phù hợp với Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Anh Phạm Văn Nhân và Chị Hà Thị Thêm có 02 con chung là cháu Phạm Hà Gia Khánh, sinh ngày 12/01/2013 và cháu Phạm Hà Gia Phong, sinh ngày 21/01/2015. Hiện các con chung đang ở cùng chị Thêm. Ly hôn chị Thêm có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung, anh Nhân cũng đồng ý. HĐXX thấy: Để tránh xáo trộn cuộc sống cũng như tâm lý của các con chung sau khi bố mẹ ly hôn nên việc giao cho chị Thêm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục các con chung khi ly hôn là chính đáng, phù hợp với nguyện vọng của các bên, phù hợp quy định của pháp luật, phù hợp với Điều 81, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Do anh Nhân và chị Thêm không đề nghị về việc cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn, anh Nhân có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Anh Nhân chị Thêm có quyền làm đơn đề nghị giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Anh Phạm Văn Nhân phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 272 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 476 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Nhân được ly hôn chị Hà Thị Thêm
2. Về con chung: Giao cho chị Hà Thị Thêm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung là cháu Phạm Hà Gia Khánh, sinh ngày 12/01/2013 và cháu Phạm Hà Gia Phong, sinh ngày 21/01/2015. Về cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Sau khi ly hôn anh Nhân có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

Anh Nhân và chị Thêm có quyền làm đơn đề nghị giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Phạm Văn Nhân phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001831 ngày 10/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Xác nhận anh Phạm Văn Nhân đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Phạm Văn Nhân vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 1 tháng kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án. Chị Hà Thị Thêm vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 4 - Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã Nghĩa Phương - Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương